

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẠ HÒA  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2020/HS-ST  
Ngày 30/10/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lạc

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Tiến Thát

2. Ông Lê Thiết Hùng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thoan là thư ký TAND huyện Hạ Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Chính - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

**NGUYỄN MẠNH T**, sinh năm 1984 tại xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: khu 4 ( Khu 6 cũ ) xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông : Nguyễn Văn T, sinh năm 1944 và bà: Trịnh Thị L, sinh năm 1948; Vợ: Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1992 ( đã ly hôn ) và có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã V, huyện H ( Có mặt )

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSHH ngày 06/10/2020 của VKSND huyện Hạ Hòa đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội: “ Đánh bạc ” theo khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự với các tình tiết phạm tội như sau: Hồi 14 giờ ngày 05/5/2018, tại ngôi nhà không có người ở thuộc khu 4 ( khu 6 cũ ) xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ của gia đình ông Hoàng Văn L, sinh năm 1968 ở khu 7 xã X, huyện H.

Tổ công tác thuộc Phòng CSHS Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện một số đối tượng đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Bắt giữ tại chỗ 03 đối tượng đánh bạc gồm: Phạm Hữu B, sinh năm 1975, Hoàng Anh T, sinh năm 1989 và Vũ Minh A, sinh năm 1992 đều ở xã V, huyện H. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các đối tượng trên, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 6.300.000đ; 01 bát sứ màu trắng có hoa văn màu xanh; 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn màu đỏ xanh vàng; 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng một mặt màu vàng và 01 vỏ bao tải màu trắng có in các chữ, hình màu đỏ, màu xanh. Ngoài ra tạm giữ một số xe mô tô tại nơi các đối tượng đánh bạc. Quá trình bắt quả tang có Đặng Như Q, sinh năm 1984, Phạm Hồng S, sinh năm 1996 và Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1984 cùng ở xã V bỏ chạy thoát. Sau đó S và Q đã ra đầu thú.

Ngày 10/5/2018 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/5/2018, Phạm Hồng S gặp và rủ Phạm Hữu B đi đánh bạc, B đồng ý rồi dùng xe máy chở S đến ngôi nhà bỏ hoang của gia đình ông Hoàng Văn L để đánh bạc. Trên đường đi, S vào nhà Nguyễn Mạnh T lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và dùng kéo cắt 04 quân vị hình tròn một mặt màu vàng một mặt màu trắng từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long đem đến điểm hẹn và rủ thêm Đặng Như Q, Hoàng Anh T đi đánh bạc. B rủ thêm Vũ Minh A đi đánh bạc. Khi đến nơi, S lấy 01 vỏ bao tải màu trắng có sẵn trong nhà trải xuống nền rồi cùng ngồi đánh bạc. S là người xóc cái đánh bạc cùng B, T và A được khoảng 20 phút thì có Q và T đến ngồi cùng đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 14 giờ 00 phút cùng ngày bị tổ Công tác của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bắt quả tang như trên.

Về cách thức đánh bạc và tỉ lệ thắng thua, những người chơi thống nhất như sau: Người cầm cái xóc đĩa và thanh toán tiền thắng thua cho những người còn lại đặt cược, mức đặt cược thấp nhất mỗi ván là 50.000đ. Khi đánh bạc, dùng 04 quân vị hình tròn một mặt màu vàng - xanh, một mặt màu đen- đỏ- trắng cho vào đĩa sứ rồi úp bát sứ lên xóc đều, sau đó đặt bát, đĩa xuống để những người còn lại đặt cược bằng tiền vào cửa chẵn hoặc cửa lẻ. Sau đó, người xóc đĩa mở bát ra mà có 02 hoặc 04 quân vị ngửa cùng màu là về cửa chẵn, còn lại đều là về cửa lẻ. Nếu người chơi đặt trúng cửa thì thắng bạc và được người cầm cái trả số tiền tương ứng với số tiền đã đặt cược, nếu không đặt trúng thì người cầm cái được hưởng số tiền đã đặt cược.

Về số tiền dùng đánh bạc, các bị can khai nhận: Phạm Hồng S có khoảng 3.000.000đ, khi bị bắt quả tang đang thắng và cho T, T mỗi người vay 4.000.000đ để đánh bạc. Khi bỏ chạy đem theo 400.000đ;

Phạm Hữu B có khoảng 1.500.000đ để đánh bạc,

Hoàng Anh T có khoảng 400.000đ, chơi thua hết, vay S 4.000.000đ để đánh bạc, khi bị bắt quả tang để toàn bộ số tiền dưới chiếu bạc.

Đặng Như Q có khoảng 1.500.000đ và Vũ Minh A có khoảng 1.400.000đ để đánh bạc. Riêng T bỏ trốn nên chưa xác định được số tiền T dùng vào việc đánh bạc.

Trên cơ sở lời khai của các bị can xác định số tiền đánh bạc là 11.800.000đ. Tuy nhiên căn cứ số tiền thực tế thu tại chiếu bạc là 6.300.000đ, số tiền 400.000đ do S giao nộp khi đầu thú và 4.000.000đ T giao nộp, tổng số là 10.700.000đ

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Phạm Hữu B, Hoàng Anh T, Vũ Minh A, Phạm Hồng S, Đặng như Q và Nguyễn Mạnh T tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS. Bị can Nguyễn Mạnh T bỏ trốn nên cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã. Do hết thời hạn điều tra, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với T.

Ngày 13/7/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã kết thúc điều tra chuyển hồ sơ đến VKSND huyện Hạ Hòa đề nghị truy tố các bị can Phạm Hữu B, Hoàng Anh T, Vũ Minh A, Phạm Hồng S và Đặng Như Q về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS. Ngày 02/11/2018 TAND huyện Hạ Hòa đã xét xử các bị cáo B, T, A, S và Q.

Đến ngày 23/7/2020 Nguyễn Mạnh T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đầu thú. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã ra quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với T. Tại Cơ quan điều tra T khai nhận hành vi đánh bạc cùng B, T, A, S, Q như đã nêu trên. Về số tiền đánh bạc T khai nhận lúc đầu đem theo 100.000đ sau đó đánh bạc thua nên vay S 2.000.000đ, đánh bạc hết lại vay thêm của S 2.000.000đ. Khi bị bắt quả tang T để lại toàn bộ số tiền trên chiếu bạc và đã bị thu giữ. T đã giao nộp lại số tiền 4.000.000đ đã vay nợ của S để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị can Phạm Hữu B, Hoàng Anh T, Vũ Minh A, Phạm Hồng S, Đặng Như Q và Nguyễn Mạnh T sử dụng đánh bạc trong vụ án này là 14.700.000đ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Hạ Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và khẳng định bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội danh và điều luật đã nêu là hoàn toàn đúng.

Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội Đánh bạc.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 15 – 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo T được tính từ ngày UBND xã V, huyện H nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo T cho UBND xã V, huyện H giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Phạt bổ sung bị cáo T số tiền từ 10 – 15 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T.

Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng

không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 5 ngày trong một tuần. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.000.000đ

Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Mạnh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 05/5/2018 tại ngôi nhà bỏ hoang ở khu 6 xã V, huyện H của gia đình ông Hoàng Văn L, Nguyễn Mạnh T cùng với Phạm Hồng S, Phạm Hữu B, Hoàng Anh T, Đặng Như Q, Vũ Minh A có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền bị tổ công tác phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp với Công an huyện Hạ Hòa bắt quả tang. Bị cáo Nguyễn Mạnh T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 23/7/2020 bị cáo đến đầu thú tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Mạnh T sử dụng đánh bạc cùng với Phạm Hồng S, Phạm Hữu B, Hoàng Anh T, Vũ Minh A, Đặng Như Q trong vụ án này là 14.700.000đ, trong đó bị cáo T dùng số tiền 4.100.000đ để đánh bạc.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật Hình sự. Khoản 1 điều 321 – BLHS quy định: “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Quyết định truy tố của VKSND huyện Hạ Hòa đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Hạ Hòa nói riêng, toàn xã hội nói chung. Do đó vụ án cần được đưa ra xét xử thật nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Mạnh T được xác định không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt nhưng khi bị rủ rê lôi kéo tham gia đánh bạc thì bị cáo đã thực hiện hành vi một cách rất tích cực. Bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc

của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Mặt khác, khi bị bắt quả tang, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho công tác điều tra vụ án. Do vậy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i,s khoản 1 điều 51– BLHS: “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” về hành vi phạm tội. Bị cáo T còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 điều 51 – BLHS đó là bị cáo “ đầu thú”, bố mẹ bị cáo T là người có công với Cách Mạng được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng ba. Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân và bị cáo có nơi cư trú ổn định, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để bị cáo rèn luyện trở thành con người lương thiện. HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo T.

Xét thấy bị cáo T có nghề nghiệp là làm ruộng, thu nhập không ổn định, HĐXX miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Trong thời gian chấp hành hình phạt, bị cáo T phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ tại điều 36 – BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự quy định: người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ triệu đồng. Xét thấy, cần răn đe và giáo dục bị cáo, HĐXX phạt bổ sung bằng tiền từ 10 - 15 triệu đồng đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án này đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 41/2018/HSST ngày 02/11/2018 của TAND huyện Hạ Hòa.

Về số tiền 4.000.000đ do bị cáo T giao nộp, đây là số tiền bị cáo vay của Phạm Hồng S để dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về tổ tụng hình sự: Các quyết định tổ tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, hành vi tổ tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tổ tụng của Viện kiểm sát và hành vi tổ tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1,3 điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 2 điều 35; điều 36 – BLHS; khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 -

BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội: “Đánh bạc”.

2- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 18 ( mười tám ) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã V, huyện H nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh T cho UBND xã V, huyện H giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T.

Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 5 ngày trong một tuần. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

3.Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 10.000.000đ ( Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.000.000đ ( Bốn triệu đồng ) theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa.

5. Về án phí HSST: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận**

- BC
- VKSND huyện, tỉnh.
- CA huyện Hạ Hòa
- Sở tư pháp Phú Thọ
- UBND xã V
- CCTHADS huyện Hạ Hòa
- Lưu HS-VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Nguyễn Thị Lạc**